

Số: 398/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 27 tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO

Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị tổng kết năm học 2023 - 2024 và triển khai nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 của ngành Giáo dục

Ngày 19 tháng 8 năm 2024, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính dự Hội nghị tổng kết năm học 2023 - 2024, triển khai nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 của ngành Giáo dục. Cùng dự Hội nghị có Bộ trưởng, các Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; đại diện lãnh đạo các ban, Bộ, ngành, cơ quan Trung ương: Ban Tuyên giáo Trung ương, Ủy ban Văn hoá, Giáo dục của Quốc hội; các Bộ: Công an, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Ngoại giao, Nội vụ, Tư pháp, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban Dân tộc, Văn phòng Chính phủ, Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội khuyến học Việt Nam, Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng Việt Nam và đại diện lãnh đạo Tỉnh ủy, Thành ủy, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Sau khi nghe báo cáo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, ý kiến phát biểu của các đại biểu dự họp, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính kết luận như sau:

1. Ghi nhận, đánh giá cao và biểu dương những kết quả đạt được của ngành Giáo dục trong năm học 2023 - 2024 vừa qua góp phần vào thành tựu chung của đất nước. Bộ Giáo dục và Đào tạo và toàn ngành Giáo dục đã nỗ lực vượt qua khó khăn, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao, trong đó có 10 điểm sáng nổi bật: (i) Công tác tổng kết Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04 tháng 11 năm 2013 của Trung ương được tập trung thực hiện; trình Bộ Chính trị ban hành Kết luận số 91-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW; (ii) Hệ thống cơ chế, chính sách tiếp tục được rà soát, hoàn thiện, bảo đảm khá toàn diện, bao quát những vấn đề cốt lõi đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, đào tạo; (iii) Quy mô, mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông ngày càng phát triển mạnh, bảo đảm tốt hơn quyền lợi học tập của trẻ em, học sinh; (iv) Thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông đang dần đi vào ổn định, bước đầu đạt được hiệu quả theo mục tiêu đề ra; (v) Phổ cập giáo dục mầm non, tiểu học và trung học cơ sở tiếp tục được quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi để huy động tối đa trẻ em trong độ tuổi đến trường, nhất là trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, nhóm trẻ em yếu thế, khuyết tật; (vi) Chất lượng giáo dục mũi nhọn tiếp tục được khẳng định, thi Olympic quốc tế, khu vực đạt kết quả cao; (vii) Chất lượng đào tạo được cải thiện; tập trung chuẩn bị đào tạo nhân lực chất

lượng cao, nhất là các ngành công nghiệp chip bán dẫn, trí tuệ nhân tạo (AI); (viii) Thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024 được tổ chức an toàn, nghiêm túc, trung thực, khách quan, tạo thuận lợi cho thí sinh; (ix) Đội ngũ nhà giáo tiếp tục được bổ sung biên chế; tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo tăng ở tất cả các cấp học; (x) Chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống giáo dục đào tạo được đẩy mạnh, tác động mạnh mẽ đến thói quen, phương pháp quản trị, góp phần nâng cao chất lượng của các cơ sở giáo dục đào tạo.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được là cơ bản, ngành Giáo dục còn một số tồn tại, hạn chế, bất cập cần được kịp thời khắc phục: Việc đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông còn một số bất cập đã được nêu tại Nghị quyết số 686 /NQ-UBTVQH15 ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Còn tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ; chính sách, chế độ đãi ngộ giáo viên mầm non còn bất cập, chưa hấp dẫn, khó thu hút, giữ chân đội ngũ giáo viên, nhất là ở các thành phố lớn hoặc các địa bàn khó khăn; một bộ phận giáo viên chất lượng chưa cao cần phải khắc phục sớm. Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục ở một số địa phương chưa phù hợp, vẫn còn tình trạng thiếu trường lớp học, nhất là tại các khu vực có mật độ dân cư cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học vẫn còn thiếu ở một số nơi, chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo; một số địa phương vẫn còn tình trạng phòng học nhờ, phòng học tạm; nhiều cơ sở giáo dục còn thiếu các phòng chức năng phục vụ dạy và học. Chất lượng đào tạo nguồn nhân lực trong một số cơ sở giáo dục đại học chưa đáp ứng yêu cầu, nhất là nguồn nhân lực trình độ cao và những ngành nghề, lĩnh vực mới, công nghệ cao. Công tác tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về giáo dục và đào tạo có lúc, có nơi còn thiếu đồng bộ, chưa tạo được sự đồng thuận cao của xã hội về một số vấn đề.

2. Thời gian tới, Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Bộ, cơ quan liên quan và các địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền tập trung khắc phục tồn tại, hạn chế nêu trên, nhất là việc nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và chính sách cho giáo viên mầm non; đồng thời, tiếp tục chú trọng thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, với phương châm **“Lấy học sinh, sinh viên làm trung tâm; Thầy cô giáo là động lực; Nhà trường làm bệ đỡ; Gia đình là điểm tựa; Xã hội là nền tảng”**, trong đó lưu ý thực hiện một số nội dung trọng tâm sau:

a) Chuẩn bị kỹ, đầy đủ, chu đáo các điều kiện cho năm học mới (về trường lớp học, trang thiết bị, sách giáo khoa, bảo đảm vệ sinh, an ninh, an toàn trường học...); tổ chức tốt Lễ khai giảng năm học mới vào ngày 05/9 sắp tới, tạo không khí vui tươi, phấn khởi cho trẻ em, học sinh, sinh viên bước vào năm học mới.

b) Tập trung tổ chức triển khai hiệu quả Kết luận số 91-KL/TW ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Bộ Chính trị, bảo đảm hiệu quả, thiết thực; Bộ Giáo dục và Đào tạo khẩn trương xây dựng, trình Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Kết luận số 91-KL/TW của Bộ Chính trị, hoàn thành trong tháng 9 năm 2024.

c) Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung kịp thời cơ chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo. Bộ Giáo dục và Đào tạo tập trung xây dựng, hoàn thiện dự án Luật Nhà giáo trình Quốc hội tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV; khẩn trương hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển giáo dục và các quy hoạch giáo dục, đào tạo. Xây dựng Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực cho các ngành chíp bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây.

d) Tổng kết, đánh giá toàn diện việc triển khai đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018. Trên cơ sở đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục nghiên cứu, rà soát, phát triển, hoàn thiện Chương trình giáo dục phổ thông phù hợp với mục tiêu, yêu cầu đặt ra trong giai đoạn mới.

đ) Năm 2025 là năm đầu tiên tổ chức Kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông theo Chương trình giáo dục phổ thông mới, Bộ Giáo dục và Đào tạo và các địa phương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan rà soát, chuẩn bị kỹ lưỡng, đầy đủ các điều kiện để tổ chức Kỳ thi năm 2025 bảo đảm chất lượng, an toàn, nghiêm túc, hiệu quả, thiết thực, gọn nhẹ, giảm áp lực, tạo thuận lợi nhất cho thí sinh và phụ huynh.

e) Đẩy mạnh tự chủ đại học gắn với nâng cao chất lượng giáo dục đại học theo hướng thực chất, đi vào chiều sâu, gắn với trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch. Tập trung triển khai hiệu quả các chương trình, đề án, dự án phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là đào tạo nhân lực ngành bán dẫn, trí tuệ nhân tạo, điện toán đám mây và các ngành, lĩnh vực mới quan trọng khác.

g) Tiếp tục tạo môi trường thuận lợi thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo, bảo đảm công bằng, bình đẳng giữa khu vực công và khu vực tư; thúc đẩy hợp tác công tư; có cơ chế, chính sách phù hợp đẩy mạnh mô hình đào tạo phi lợi nhuận ở bậc đại học; đồng thời tiếp tục thực hiện lộ trình điều chỉnh giá dịch vụ giáo dục bảo đảm phù hợp thực tiễn và đáp ứng yêu cầu đề ra.

h) Xây dựng, rà soát, sửa đổi, bổ sung các chính sách, chế độ đãi ngộ đối với đội ngũ giáo viên thiết thực, phù hợp, hiệu quả, nhất là giáo viên mầm non; thực hiện việc tuyển dụng, cơ cấu lại đội ngũ giáo viên theo biên chế được giao, khắc phục tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ của các cơ sở giáo dục, bảo đảm nguyên tắc “có học sinh phải có giáo viên đứng lớp” nhưng phải phù hợp thực tiễn và hiệu quả, giảm điểm trường lẻ; tăng trường bán trú và nội trú, tạo thuận lợi hơn cho học sinh và gia đình nhất là ở vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

i) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục khuyết tật, giáo dục đại học và cao đẳng sư phạm; trong đó các Bộ, cơ quan và địa phương lưu ý việc quy hoạch xây dựng phải bảo đảm quỹ đất phù hợp để xây dựng trường, lớp học, đáp ứng nhu cầu học tập, đào tạo của học sinh, sinh viên và Nhân dân gắn với xu hướng đô thị hóa, dịch chuyển dân số cơ học, yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, các ngành, lĩnh vực, vùng, địa phương và bảo đảm phát triển xanh, sạch, đẹp và vệ sinh môi trường.

3. Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan, địa phương nghiên cứu, tổng hợp, tiếp thu các ý kiến xác đáng tại Hội nghị, chủ động có giải pháp phù hợp, kịp thời; tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền đối với những vấn đề vượt thẩm quyền.

4. Các Bộ trưởng, Trưởng ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp ở địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền chủ động thực hiện các yêu cầu, nhiệm vụ nêu trên, báo cáo Thủ tướng Chính phủ vào dịp tổng kết năm học hằng năm.

5. Giao Văn phòng Chính phủ theo dõi, đôn đốc, tổ chức việc kiểm tra thực hiện, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ vào Kỳ họp Chính phủ tháng 6 và tháng 12 hàng năm.

Văn phòng Chính phủ thông báo để Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Bộ, cơ quan liên quan và các địa phương biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTgCP, PTTg Lê Thành Long (để báo cáo);
- Ban Tuyên giáo Trung ương;
- Ủy ban Văn hóa, Giáo dục của Quốc hội;
- Các Bộ, cơ quan: GDĐT, CA, KHĐT, TC, NG, NV, TP, LĐT BXH, YT, NNPTNT, VHTTDL, UBNDT, ĐHQGHN, ĐHQG TPHCM, TW Đoàn TNC SHCM, Hội KH VN, Hiệp hội các trường ĐH, CĐ VN;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- VPCP: BTCN, các PCN: Đỗ Ngọc Huỳnh, Nguyễn Sỹ Hiệp, các Vụ: PL, TCCV, TKBT, TH;
- Lưu: VT, KGVX (02), DNam.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**

Đỗ Ngọc Huỳnh